

Bản án số: 98/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 23/9/2022  
V/v “Ly hôn giữa chị Y với anh L”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ, TỈNH BẾN TRE**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đăng Phi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Minh Chiến.

Ông Lê Văn Đạo.

- ***Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Trần Minh Quyền - Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre tham gia phiên  
tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thảo Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 111/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** **Phan Kim Y**, sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Vinh Tân, xã VQĐ, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

\* **Bị đơn:** **Nguyễn Minh L**, sinh năm 1996. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phước Hòa, xã TP, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Nguyễn Minh L: Luật sư Võ Thanh Dền và luật sư Nguyễn Thị Mến – Chi nhánh Bến Tre - Công ty luật TNHH DC COUNSEL thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre (Luật sư Dền và Luật sư Mến vắng mặt).

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.**

**Nguyễn Thị V**, sinh năm 1947.

Địa chỉ: Ấp Phước Hòa, xã TP, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Bà V có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 05/8//2022.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn xin ly hôn đề ngày 30/11/2021, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Phan Kim Y trình bày như sau:

Chị Y và anh Nguyễn Minh L sống chung với nhau từ năm 2020, trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TP, huyện BD, tỉnh Bến Tre. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng chị thường xuyên cự cãi nhau, anh L thường hay đánh chị Y. Vợ chồng không hàn gắn được. Vì vậy, chị Y và anh L đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2021 cho đến nay.

Hiện tại, chị Y không còn tình cảm vợ chồng với anh L nữa nên yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Minh L.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Y Vy, sinh ngày 07/8/2020, hiện tại cháu Vy đang sống chung với chị Y. Sau khi ly hôn, chị Y yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vy và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

\* Tại bản tự khai ngày 15/3/2022 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Nguyễn Minh L trình bày:

Năm 2020, chị Phan Kim Y và anh L tự nguyện kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã TP, huyện BD, tỉnh Bến Tre. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau những chuyện nhỏ nhặt trong cuộc sống, anh L có đánh chị Y. Vì vậy, vợ chồng đã ly thân từ tháng 01 năm 2021 cho đến nay. Anh L không đồng ý ly hôn với chị Y do còn thương chị Y và cam kết sửa chữa, khắc phục để xây dựng lại hạnh phúc gia đình, vợ chồng đoàn tụ.

Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Y Vy, sinh ngày 07/8/2020. Trong trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn, anh L yêu cầu chị Y tạo điều kiện để anh L thăm nom, chăm sóc, giáo dục con và tạo điều kiện cho rước con chung về gia đình nhà bên nội.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Có thiếu bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1947, địa chỉ: Ấp Phước Hòa, xã TP, huyện BD, tỉnh Bến Tre 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

\* Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/8/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị V trình bày:

Chị Phan Kim Y và anh Nguyễn Minh L có vay của bà V 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi có yêu cầu bà V sẽ khởi kiện đòi lại số tiền vay trong vụ án khác.

**\* Ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án:**

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Thẩm phán thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến khi ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử. Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự trong quá trình xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn Phan Kim Y thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên bị đơn Nguyễn Minh L không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, vắng mặt tại phiên tòa là vi phạm khoản 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56, 60, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Kim Y đối với anh Nguyễn Minh L.

Về nuôi con chung: Chị Phan Kim Y được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Y Vy, sinh ngày 07/8/2020.

Ghi nhận việc chị Phan Kim Y không yêu cầu anh Nguyễn Minh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Hai bên khai thống nhất không có nên không xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Chị Y khai không có, anh L khai có nợ bà Nguyễn Thị V 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), tuy nhiên bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên không xem xét giải quyết.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Minh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó xét xử vắng mặt anh L là phù hợp với Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu của hai bên đương sự và đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về nội dung vụ án: Chị Phan Kim Y và anh Nguyễn Minh L cưới nhau vào năm 2020, trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo luật định nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống có hạnh phúc. Đến tháng 01 năm 2021 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường hay cự cãi nhau và anh L đánh chị Y. Vì vậy, vợ chồng chị Y và anh L đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2021 cho đến nay. Anh L cho rằng còn thương chị Y, tuy nhiên, trong suốt quá trình tố tụng, anh Nguyễn Minh L không có các biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó chứng tỏ quan hệ hôn nhân

giữa chị Y với anh L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu ly hôn của chị Y là có cơ sở, phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Y và anh L có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Y Vy, sinh ngày 07/8/2020. Xét thấy cháu Vy đã được chị Y nuôi dưỡng từ nhỏ và phát triển bình thường, khỏe mạnh nên cần tiếp tục giao cháu Vy cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Hai bên khai thông nhất không có nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Y khai không có, anh Nguyễn Minh L khai có nợ bà Nguyễn Thị V 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên không xem xét giải quyết.

[5] Đối với phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Phan Kim Y phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các điều 51, 53, 56, 57, 60, 81, 82, 83, 84, 107, 116, 119 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của chị Phan Kim Y đối với anh Nguyễn Minh L.

Cho ly hôn giữa chị Phan Kim Y với anh Nguyễn Minh L.

**2.** Về nuôi con chung: Chị Y được trực tiếp nuôi con chung tên là Nguyễn Thị Y Vy, sinh ngày 07/8/2020.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Minh L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Phan Kim Y trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Minh L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

**3. Về tài sản chung:** Hai bên khai thống nhất không có nên không xem xét, giải quyết.

**4. Về nợ chung:** Bà Nguyễn Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

**5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:**

Chị Phan Kim Y phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005952 ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre. Vậy, chị Phan Kim Y đã nộp xong án phí.

Nguyên đơn chị Phan Kim Y có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn anh Nguyễn Minh L; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị V vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Ủy ban nhân dân xã TP  
(Số 17 ngày 30/3/2020);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Đăng Phi**

